

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 147/2024/DS - ST
Ngày: 26 - 7- 2024
V/v “Tranh chấp Hợp đồng vay
tài sản”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan;

Bà Lý Thị Mỹ Diệu.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Sử Ngọc Quân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2024/TLST- DS ngày 23 tháng 01 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2024/QĐXX-ST ngày 18 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ X, Khu phố Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ M, ấp Q, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ghi ngày 23/01/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Nguyễn Duy T trình bày:

Ông và ông Trần Văn H không có quan hệ họ hàng, chỉ quen biết nhau do sinh sống cùng địa phương. Ngày 29/11/2022, ông có cho ông H vay số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, mục đích vay để làm vốn trồng cây mè. Khi vay hai bên có làm giấy vay tiền do ông Tâm ghi nội dung, ông H ký ghi họ tên. Lãi suất thỏa thuận 2%/tháng. Thời hạn vay đến ngày 29/02/2023. Việc vay tiền không có thế chấp tài sản.

Sau khi vay, ông H không trả cho ông được khoản tiền gốc và lãi nào. Ông đã nhiều lần yêu cầu ông H trả tiền nhưng ông H cố tình né tránh.

Nay ông Tâm khởi kiện yêu cầu ông H trả cho ông Tâm số tiền nợ vay gốc là 100.000.000 đồng và lãi suất 1,66%/tháng, tính từ ngày 29/11/2022 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Bị đơn ông Trần Văn H vắng mặt trong quá trình tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải kèm theo giấy triệu tập ông Trần Văn H đến Tòa án để làm việc, nhưng ông H đều vắng mặt không có lý do và không có bất cứ văn bản nào ý kiến về nội dung vụ án, không có yêu cầu phản tố, không cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

- *Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là ông Trần Văn H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt là từ bỏ quyền lợi của mình.

- *Về nội dung:* Căn cứ vào các điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Duy T đối với ông Trần Văn H về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc ông Trần Văn H có nghĩa vụ trả cho ông Tâm số tiền nợ vay gốc là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng và lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 29/11/2022 đến ngày xét xử. Ông Trần Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Duy T khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn H trả số tiền nợ vay và lãi suất theo “giấy cho vay tiền” là vụ kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ông Trần Văn H cư trú tại Tổ 5, ấp Thạnh Quới, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Trần Văn H được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do; căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: ông Nguyễn Duy T yêu cầu ông Trần Văn H trả số tiền nợ gốc là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng và lãi suất. Tài liệu, chứng cứ ông Tâm cung cấp chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là “giấy cho vay tiền” ghi ngày 29/11/2022. Chứng cứ này cũng đã được Tòa án công khai nhưng ông Trần Văn H không có ý kiến nên căn cứ Điều 91 và Điều 92 của Bộ

luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là chứng cứ hợp pháp dùng để giải quyết vụ án.

[4] Xét “giấy cho vay tiền” do nguyên đơn cung cấp có nội dung: Người vay tiền là Trần Văn H, ngày tháng năm sinh 07/01/1971. Chỗ ở hiện nay: Thanh Quới, Thanh Đông, Tân Châu, Tây Ninh. Bên cho vay là Nguyễn Duy T, sinh năm: 1983. Số tiền cho vay là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng; lãi suất 2%. Thời hạn vay từ ngày 29/11/2022 đến ngày 29/02/2023.

Bên dưới có chữ ký người vay “Trần Văn H”, người cho vay “Nguyễn Duy T”.

Do đó, có cơ sở xác định ông Trần Văn H có vay của ông Nguyễn Duy T số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng vào ngày 29/11/2022, thời hạn vay đến ngày 29/02/2023. Đã hết thời hạn theo như thỏa thuận, ông Trần Văn H không trả lại số tiền vay là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên ông Nguyễn Duy T khởi kiện, yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ, nên chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu tính tiền lãi của ông Nguyễn Duy T, Hội đồng xét xử thấy rằng, khi hai bên xác lập giao dịch vay tiền có thỏa thuận lãi suất, thời gian trả nợ, việc thỏa thuận giữa các bên phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, mức lãi suất các bên thỏa thuận 2%/tháng là vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nay ông Tâm yêu cầu tính mức lãi suất 1,66%/tháng, tính từ ngày 29/11/2022 là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Lãi suất được tính cụ thể như sau:

Ngày 29/11/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 26/7/2024 là 19 tháng 27 ngày.

19 tháng 27 ngày x 1,66%/tháng x 100.000.000 đồng = 33.034.000 (Ba mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn nghìn) đồng.

Từ các nhận định trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Duy T. Buộc ông Trần Văn H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Duy T số tiền nợ vay gốc là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng và lãi suất là 33.034.000 (Ba mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn nghìn) đồng. Tổng cộng 133.034.000 (Một trăm ba mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn nghìn) đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Duy T không phải chịu án phí. Ông Trần Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền được Tòa án chấp nhận theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Duy T về tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Trần Văn H.

Buộc ông Trần Văn H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Duy T số tiền nợ vay gốc là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng và lãi suất là 33.034.000 (Ba mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn nghìn). Tổng cộng 133.034.000 (Một trăm ba mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn nghìn) đồng.

Kể từ ngày 27/7/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 1,66%/tháng.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Duy T không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Tâm số tiền 3.037.000 (Ba triệu không trăm ba mươi bảy nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005832 ngày 23/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Ông Trần Văn H phải chịu 6.652.000 (Sáu triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp, bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các bên đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quang